

Số: 497/QCPH - THNVC

Đông Triều, ngày 25 tháng 9 năm 2023

QUY CHẾ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG
Giữa Ban giám hiệu và Công đoàn trường Tiểu học Nguyễn Văn Cừ
Nhiệm kỳ: 2023-2028

Căn cứ Bộ luật lao động 2019;

Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 Nghị định về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập;

Nghị định 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ về Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ Luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động;

Thông tư số 01/2016/TT-BNV ngày 13/1/2016 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 9/01/2015 của Chính phủ; Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT 19/5/2020 của Bộ Giáo và Đào tạo hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập;

Căn cứ công văn số 31/LĐLĐ ngày 16/8/2023 của Liên đoàn Lao động tỉnh Quảng Ninh về việc tổ chức Hội nghị Cán bộ, viên chức, người lao động; Hội nghị Người lao động tại các cơ sở trường học năm học 2023-2024;

Căn cứ Hướng dẫn số 1454/HDLN-GDĐT-LĐLĐ ngày 12/9/2023 Về việc hướng dẫn tổ chức Hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động năm học 2023 - 2024;

Căn cứ Quy chế phối hợp hoạt động giữa UBND TX Đông Triều và LĐLĐ TX Đông Triều về việc thực hiện phối hợp hoạt động của LĐLĐ TX Đông Triều;

Căn cứ Nghị quyết 488/NQ-THNVC ngày 23/9/2023 Nghị quyết Hội nghị nhà giáo, Cán bộ quản lý, người lao động trường Tiểu học Nguyễn Văn Cừ năm học 2023-2024;

Ban giám hiệu và Công đoàn trường Tiểu học Nguyễn Văn Cừ thống nhất ban hành Quy chế phối hợp hoạt động giữa Ban giám hiệu và Công đoàn gồm các điều khoản sau đây:

CHƯƠNG I: NHỮNG QUI ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Ban giám hiệu và Công đoàn cơ sở phối hợp chặt chẽ trong cơ chế Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ nhằm thực hiện đạt kết

quả mục tiêu, nhiệm vụ phát triển giáo dục của nhà trường; góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu giáo dục và mục tiêu kinh tế - xã hội - an ninh - quốc phòng của địa phương.

Điều 2: Ban giám hiệu với vai trò, chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi để Công đoàn cơ sở (CĐCS) thực hiện chức năng quản lý nhà nước, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của người lao động theo quy định của pháp luật.

- Quan hệ giữa chính quyền và Công đoàn là quan hệ bình đẳng, hợp tác, tôn trọng quyền độc lập về tổ chức và các quyền khác của chính quyền và công đoàn.

- Hiệu trưởng nhà trường khi thực hiện chức năng quản lý nhà nước của mình có liên quan đến trách nhiệm, quyền lợi của CNVC – LĐ nhất thiết phải có sự phối hợp bàn bạc với công đoàn cùng cấp.

- CĐCS có trách nhiệm phối hợp với BGH tổ chức phong trào thi đua yêu nước, vận động công chức, viên chức và người lao động thực hiện thắng lợi mục tiêu giáo dục và các mục tiêu Kinh tế - Xã hội, An ninh- Quốc phòng theo các Nghị quyết của các cấp ủy chỉ thị của HĐND, các văn bản chỉ đạo của ngành và của đơn vị.

CHƯƠNG II: NHIỆM VỤ MỖI BÊN

A- BAN GIÁM HIỆU:

Điều 3: Khi BGH xây dựng mục tiêu, kế hoạch phát triển giáo dục hàng năm, CĐCS được tham gia đóng góp ý kiến những vấn đề liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của công chức, viên chức và người lao động. Hàng quý, học kỳ, năm học, Nhà trường thông báo cho CĐCS tình hình thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển giáo dục để CĐCS biết và có biện pháp phối hợp, vận động công chức, viên chức và người lao động thực hiện tốt kế hoạch của nhà trường.

Điều 4: Khi Nhà nước ban hành các chế độ chính sách có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của công chức, viên chức và người lao động, Nhà trường phối hợp với CĐCS trực tiếp triển khai và chỉ đạo thực hiện.

- Trong tổ chức quản lý và chỉ đạo thực hiện các vấn đề có liên quan đến quyền và nghĩa vụ công chức, viên chức và người lao động như: Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm tai nạn; Hội đồng trọng tài lao động, Hội đồng Thi đua khen thưởng, Hội đồng xét nâng lương và chuyển ngạch viên chức, Nhà trường mời CĐCS tham gia với tư cách là thành viên lãnh đạo, đại diện cho tập thể công chức, viên chức và người lao động.

Điều 5: BGH ủng hộ và tạo mọi điều kiện thuận lợi trong việc phát triển đoàn viên và hoạt động của công đoàn cơ sở.

BGH tăng cường mối quan hệ công tác với CĐCS, bố trí thời gian để cán bộ công đoàn không chuyên trách của công đoàn cơ sở hoạt động được thuận lợi theo khoản 2 Điều 15 Luật công đoàn và điều 18 Nghị định 133/HĐBT ngày 20/04/1991 của Hội đồng bộ trưởng (Nay là Chính phủ).

Điều 6: Việc quản lý tài sản công đoàn: BGH và CĐCS Tiểu học Nguyễn Văn Cừ thực hiện cụ thể theo nội dung Nghị định số 133/HĐBT ngày 20/04/1991 của Hội đồng bộ trưởng (nay là chính phủ), Thông tư 69/TT LB ngày 12/08/1993 của Liên bộ Bộ Tài chính và Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam.

Trong trường hợp cần thiết cho hoạt động của CĐ, theo đề nghị của CĐCS, BGH sẵn sàng tạm giao quyền quản lý và sử dụng các tài sản nhà trường cho công đoàn để phục vụ công tác hoặc hỗ trợ thêm kinh phí hoạt động cho CĐCS theo khả năng kinh phí của đơn vị.

Điều 7: BGH phối hợp với BCHCĐ cơ sở chủ trì giải quyết một số công việc liên quan đến quyền lợi của công chức, viên chức và người lao động như: quản lý quỹ phúc lợi, hướng dẫn kiểm tra, giám sát quỹ phúc lợi, đảm bảo chế độ lương, thưởng, công tác phí, thừa giờ, tham quan, nghỉ lễ, tết, ... Tổ chức phát động và theo dõi phong trào thi đua yêu nước trong công chức, viên chức và người lao động; chuẩn bị nội dung cho việc sơ kết, tổng kết và đề xuất hình thức khen thưởng.

Trước khi ra quyết định xử lý các vụ việc có liên quan đến quan hệ lao động, chế độ chính sách đối với công chức, viên chức và người lao động, BGH tham khảo ý kiến của BCHCĐ. Khi tiến hành các cuộc thanh tra, kiểm tra ở cơ quan, đơn vị mà nội dung có liên quan đến thực hiện chính sách đối với công chức, viên chức và người lao động, BGH mời BCHCĐ tham gia với tư cách là thành viên.

Điều 8: Thực hiện Luật công đoàn và Nghị định 133/HĐBT ngày 20/04/1991 của Hội đồng bộ trưởng, BGH chỉ đạo các tổ chuyên môn và các bộ phận phối hợp chặt chẽ với CĐ trong việc tổ chức, kiểm tra thực hiện chính sách đối với công chức, viên chức và người lao động. Khi phát hiện có sai phạm, Công đoàn kiến nghị biện pháp và hình thức xử lý; BGH trong phạm vi, quyền hạn và trách nhiệm của mình sẽ xem xét và có biện pháp giải quyết thỏa đáng. Nếu sai phạm có cơ sở cấu thành tội phạm, BGH đề nghị thành lập Hội đồng kỷ luật xét mức độ kỷ luật và báo cáo về Phòng GD&ĐT.

Điều 9: BGH có trách nhiệm phối hợp với CĐ triển khai, phổ biến, hướng dẫn thực hiện chế độ chính sách đối với công chức, viên chức và người lao động. Khi giải quyết các vấn đề có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của công chức, viên chức và người lao động phải tham khảo ý kiến của CĐCS. Nếu vẫn không thống nhất ý kiến thì phải báo cáo với PGD&ĐT, để PGD&ĐT xem xét giải quyết. Nếu CĐCS không thống nhất với biện pháp giải quyết của BGH thì có quyền báo cáo lên Công đoàn cấp trên.

B- CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ :

Điều 10: CĐCS thay mặt viên chức và người lao động trong đơn vị tham gia với BGH trong việc xây dựng chương trình kế hoạch, phát triển giáo dục của địa phương. Khi chương trình, kế hoạch được thông qua, BCHCĐ triển khai đến các tổ công đoàn và vận động công chức, viên chức, người lao động hưởng ứng các phong trào BGH phát động thông qua các hình thức thích hợp và các biện pháp thực hiện có hiệu quả.

CĐCS theo dõi tình hình, phát hiện các nhân tố tích cực, điển hình tiên tiến, các chuyên đề sáng kiến kinh nghiệm, các giải pháp hữu ích mang lại hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng giáo dục; CĐ đề xuất với BGH và CĐGD thị xã khen thưởng thỏa đáng, đồng thời tuyên truyền rộng rãi trong công chức, viên chức và người lao động để học tập và áp dụng, nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả GD.

Điều 11: Khi nhà nước ban hành chính sách, pháp luật có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ đối với công chức, viên chức và người lao động; BCHCĐ trực tiếp hoặc thông qua các tổ công đoàn phổ biến hướng dẫn cho công chức, viên chức, người lao động biết và thực hiện đồng thời tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện ở cơ quan, đơn vị.

Điều 12: Trong cơ chế quản lý Nhà nước, Công đoàn được quyền tham gia quản lý Nhà nước và xã hội. Khi BGH họp bàn về các vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của công chức, viên chức và người lao động, Chủ tịch Công đoàn được mời dự và tham gia ý kiến; ý kiến của Chủ tịch CĐ là ý kiến của đại diện tập thể công chức, viên chức và người lao động trong đơn vị.

Điều 13: Trong công tác điều hành của cơ quan Nhà nước, CĐ thông qua các tổ công đoàn phát hiện thấy có vấn đề gì sai trái, trước tiên CĐ thông báo cho đơn vị, sau đó trao đổi bằng văn bản với BGH để có biện pháp và hình thức xử lý kịp thời .

Khi các trường xử lý kỷ luật đối với công chức, viên chức và người lao động, CĐCS thấy có biểu hiện xử lý sai pháp luật và các quy định của Nhà nước thì CĐCS kiến nghị với cơ quan hữu quan để giải quyết.

Điều 14: Theo quy định của pháp luật, CĐCS phối hợp với cơ quan Nhà nước tổ chức kiểm tra việc thực hiện chế độ chính sách đối với công chức, viên

chức và người lao động. Khi tổ chức hoạt động thanh tra, kiểm tra, CĐCS với tư cách là đại diện công chức, viên chức và người lao động trong đơn vị. Nếu các kết luận, ý kiến của đoàn thanh tra và kiểm tra, mà CĐCS không nhất trí thì được quyền bảo lưu ý kiến và báo cáo cơ quan thẩm quyền giải quyết.

Điều 15: CĐCS phối hợp với hiệu trưởng tổ chức Hội nghị cán bộ công chức, viên chức để tham gia quản lý đơn vị; quản lý sử dụng quỹ khen thưởng và quỹ phúc lợi, tập thể.

CĐCS Quản lý sử dụng các nguồn quỹ, kể cả nguồn tài trợ theo luật định, các cơ sở vật chất, bất động sản, trang thiết bị, phương tiện hoạt động từ nguồn quỹ phúc lợi mua sắm theo quy định của Nhà nước và của tổng LĐLĐ Việt Nam.

Điều 16: Trong phạm vi trách nhiệm của mình, CĐCS đẩy mạnh các hoạt động xã hội như: Xoá đói giảm nghèo, Đền ơn đáp nghĩa trong công chức, viên chức và người lao động, thành lập quỹ tương trợ. Tổ chức vận động quyền góp trong công chức, viên chức và người lao động trên cơ sở phải được sự chấp thuận về chủ trương của CDGD thị xã, và sự thống nhất của BGH. Tổ chức các phong trào thi đua: “Dạy tốt, Học tốt”, thi đua phục vụ phát triển kinh tế-xã hội ở địa phương.

Điều 17: Các hoạt động kinh tế của tổ chức Công đoàn để tạo thêm nguồn kinh phí, phải chấp hành đúng theo quy định của pháp luật hiện hành và của CDGD

CHƯƠNG III: QUAN HỆ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG

Điều 18: CĐCS khi được BGH yêu cầu tham vấn các vấn đề quản lý Nhà nước, quản lý xã hội, nhất là các vấn đề liên quan đến quyền và nghĩa vụ của công chức, viên chức và người lao động thì CĐCS có trách nhiệm trực tiếp hoặc thông qua tổ công đoàn để đóng góp vào các vấn đề đó và khi BGH ban hành thì tổ chức triển khai thực hiện.

Điều 19: Khi tổ chức triển khai hoặc sơ kết, tổng kết các chuyên đề công tác mà theo quy định có sự phối hợp giữa BGH và CĐCS thì BGH với danh nghĩa là chính quyền Nhà nước cấp trường chủ trì, CĐCS phối hợp và thực hiện phần việc đã phân công.

CHƯƠNG IV: TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 20: Hàng quý, học kỳ, hàng năm BGH và CĐCS thông báo về tình hình hoạt động và nội dung cần phối hợp để đẩy mạnh hoạt động. Căn cứ vào Chỉ thị số 06/HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính Phủ) định kỳ 03 tháng 01 lần BGH và CĐCS họp lại để kiểm điểm tình hình phong trào và việc thực hiện quy chế này để thống nhất giải quyết những vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện; đồng thời đề ra chương trình phối hợp hoạt động trong thời gian tới.

BGH và CĐCS có trách nhiệm phân công các thành viên có trách nhiệm của từng bộ phận chuẩn bị các nội dung trước khi BGH và CĐCS làm việc.

Điều 21: Trên cơ sở quy chế này, BGH phối hợp với Công đoàn cơ sở xây dựng quy chế phối hợp hoạt động ở đơn vị.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề gì cần điều chỉnh, bổ sung hoặc sửa đổi, BGH và CĐ sẽ bàn bạc trong cuộc họp thường kỳ để quyết định.

ĐẠI DIỆN CĐCS
TH NGUYỄN VĂN CÙ
CHỦ TỊCH

ĐẠI DIỆN TRƯỜNG
TH NGUYỄN VĂN CÙ
HIỆU TRƯỞNG

Mai Khoa Chung

Bùi Thị Hải Thu